

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1938 /QĐ-TTg

*Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2014*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án nâng cao năng lực phòng cháy,  
chữa cháy rừng giai đoạn 2014 – 2020**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Bảo vệ và phát triển rừng ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08 tháng 02 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 7604/TTr-BNN-TCLN ngày 22 tháng 9 năm 2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt Đề án nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng giai đoạn 2014 - 2020 với các nội dung chủ yếu sau:**

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Củng cố tổ chức, nâng cao năng lực cho lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng từ trung ương đến địa phương. Đặc biệt là lực lượng chuyên ngành để có đủ khả năng kiểm soát cháy rừng, giảm nguy cơ cháy rừng, chữa cháy rừng kịp thời, có hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do cháy rừng gây ra.

b) Mục tiêu cụ thể

- Nâng cao khả năng cảnh báo, dự báo nguy cơ cháy rừng; tổ chức phát hiện sớm và thông báo kịp thời, chính xác điểm cháy rừng thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thám;

- Tăng cường, củng cố, kiện toàn tổ chức và nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng chuyên ngành từ trung ương đến địa phương;

- Tăng cường đầu tư phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật, cơ sở vật chất cho lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng các cấp, ưu tiên xây dựng lực lượng chữa cháy rừng đủ mạnh để ứng phó với thảm họa cháy rừng cấp quốc gia.

## 2. Nội dung

a) Nâng cấp hệ thống cảnh báo, dự báo nguy cơ cháy rừng tại Cục Kiểm lâm (Tổng cục Lâm nghiệp) và kết nối thành hệ thống đến từng địa phương, nhằm cảnh báo, dự báo nguy cơ cháy rừng kịp thời và xác định chính xác các khu vực trọng điểm có nguy cơ xảy ra cháy rừng cao;

b) Phát hiện sớm điểm cháy rừng: Nâng cấp hệ thống phát hiện sớm lửa rừng, bao gồm xác định điểm cháy trên diện rộng (bằng ảnh viễn thám) đặt tại Cục Kiểm lâm và tại các khu vực trọng điểm có nguy cơ cháy cao (bằng hệ thống quan sát quang học), nhằm chủ động phát hiện sớm và chính xác điểm cháy rừng, để xử lý kịp thời, giảm thiệt hại do cháy rừng gây ra;

c) Củng cố, kiện toàn tổ chức cho lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng chuyên ngành của Kiểm lâm được đào tạo huấn luyện chuyên sâu về nghiệp vụ và trang bị các phương tiện, thiết bị chữa cháy rừng. Tổ chức trực ban theo dõi tình hình phòng cháy, chữa cháy rừng trong mùa khô; lực lượng chữa cháy rừng chuyên ngành, phối hợp với lực lượng Công an, Quân đội để ứng cứu, dập tắt những vụ cháy trong vùng trọng điểm và những vụ cháy rừng có nguy cơ lan rộng trên địa bàn.

d) Kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các hoạt động phòng cháy, chữa cháy rừng của các tổ chức, cá nhân trong vùng;

đ) Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng phòng cháy, chữa cháy rừng cho cán bộ quản lý, kỹ thuật; cán bộ phụ trách công tác phòng cháy, chữa cháy rừng của chính quyền các cấp, các ngành có liên quan; chủ rừng; tổ đội quần chúng bảo vệ rừng; các tình nguyện viên và lực lượng chuyên ngành về phòng cháy, chữa cháy rừng từ trung ương đến địa phương;

e) Đầu tư phương tiện kỹ thuật và trang thiết bị: Nâng cấp hệ thống trang thiết bị và nâng cấp phần mềm dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng tại Cục Kiểm lâm; xây dựng các trạm quang trắc phát hiện sớm cháy rừng tại các khu

vực trọng điểm cháy (bằng hệ thống quan sát quang học); tăng cường phương tiện, trang thiết bị, dụng cụ cho lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng chuyên ngành từ trung ương đến địa phương; cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất tại các đơn vị Kiểm lâm vùng phục vụ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng và huấn luyện nghiệp vụ và kỹ năng phòng cháy, chữa cháy rừng;

g) Xây dựng mô hình quản lý lửa rừng thống nhất và hiệu quả.

### 3. Giải pháp thực hiện

a) Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng:

- Rà soát, xây dựng quy hoạch, kế hoạch tổng thể quốc gia và địa phương về phòng cháy, chữa cháy rừng theo phương châm bốn tại chỗ;

- Xây dựng cơ chế chỉ đạo, điều hành, chỉ huy, phối hợp lực lượng bảo vệ rừng thống nhất; quy chế hoạt động và chia sẻ nghĩa vụ, quyền lợi của các lực lượng tham gia bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng các cấp;

- Xây dựng các tiêu chuẩn kỹ thuật, định mức về phương tiện, trang thiết bị và công cụ phòng cháy, chữa cháy rừng; quy định về thiết kế các công trình phòng cháy rừng trong các hoạt động sản xuất kinh doanh rừng và dự trữ trang thiết bị trong phòng cháy, chữa cháy rừng;

- Xây dựng và hoàn thiện chính sách toàn diện (biên chế, chế độ...) đối với lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng chuyên ngành và tổ đội quân chủng bảo vệ và phòng cháy, chữa cháy rừng ở cơ sở và của chủ rừng nhà nước.

b) Tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng:

- Xây dựng chương trình, nội dung tuyên truyền về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng thông qua các số ra chuyên đề hàng ngày, tuần và tháng trên các phương tiện thông tin đại chúng;

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về chính sách của nhà nước; quyền lợi và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong phòng cháy, chữa cháy rừng và giới thiệu lợi ích của rừng đối với cuộc sống con người;

- Xây dựng các bảng nội quy bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; biển cấm lửa và biển báo hiệu cấp dự báo cháy rừng; in ấn và phát hành các tài liệu phổ biến về phòng cháy, chữa cháy rừng và các quy định của pháp luật về lĩnh vực bảo vệ rừng.

c) Ứng dụng khoa học công nghệ

- Ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thám trong quản lý lửa rừng;
- Nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển giao; các biện pháp kỹ thuật lâm sinh, phương tiện, thiết bị và công cụ phòng cháy, chữa cháy rừng tiên tiến phù hợp với điều kiện tự nhiên của từng vùng;
- Quy hoạch và quản lý các công trình phòng cháy, chữa cháy rừng: Hệ thống đường xá; kênh mương, bể chứa, hồ đập; hệ thống chòi canh lửa; hệ thống thông tin liên lạc; hệ thống các trạm đo mưa, trạm khí tượng phục vụ dự báo cháy rừng.

d) Hợp tác quốc tế

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, đặc biệt với các nước thành viên trong khối ASEAN thực hiện Hiệp định chống ô nhiễm khói mù xuyên biên giới do cháy rừng, cháy đất gây ra;
- Hợp tác trao đổi kinh nghiệm, thăm quan nghiên cứu các mô hình quản lý lửa rừng; nghiên cứu, đào tạo và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật và dự án đầu tư cho đào tạo, nghiên cứu và dự án trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy rừng.

đ) Kinh phí thực hiện

- Ngân sách trung ương cấp kinh phí hàng năm theo dự án phòng cháy, chữa cháy rừng được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định;
- Nguồn vốn khác, như vốn đóng góp của các chủ rừng; vốn viện trợ, hỗ trợ của các tổ chức trong nước và quốc tế; các nguồn vốn đầu tư, hỗ trợ khác phục vụ cho sự nghiệp bảo vệ rừng;
- Kinh phí cụ thể được xây dựng trong các dự án ưu tiên trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định hiện hành của Nhà nước.

e) Dự án ưu tiên

- Dự án tăng cường năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng cho lực lượng kiểm lâm giai đoạn 2015 - 2020 (xây dựng từng dự án ưu tiên cho các tỉnh có vùng rừng tập trung quy mô lớn; các tỉnh có diện tích rừng lớn, rừng có giá trị cao và rừng có nguy cơ bị cháy cao);
- Dự án nâng cấp hệ thống dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng và nâng cấp hệ thống theo dõi phát hiện sớm điểm cháy rừng qua ảnh vệ tinh ở Việt Nam.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Đối với các Bộ, ngành Trung ương:**

#### **a) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ trong việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng giai đoạn 2014 - 2020, cụ thể:

- Chủ trì tổ chức và chỉ đạo thực hiện đề án thống nhất toàn quốc, giám sát, kiểm tra tiến độ, nội dung và chất lượng đề án của các ngành, các cấp;

- Chỉ đạo Cục Kiểm lâm (Tổng cục Lâm nghiệp) sớm xây dựng dự án nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng đối với các đơn vị thuộc Bộ, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định;

- Chỉ đạo, đôn đốc và hướng dẫn các địa phương xây dựng dự án nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng, đảm bảo đúng mục tiêu, nội dung và tiến độ dự án;

- Hàng năm, căn cứ tiến độ thực hiện đề án, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư thống nhất các dự án đầu tư của địa phương; tổng hợp kế hoạch vốn của Bộ và các tỉnh gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp trình duyệt theo quy định;

- Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện dự án của các địa phương trên phạm vi toàn quốc báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

#### **b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì thẩm định các dự án ưu tiên theo quy định;

- Cân đối nguồn vốn thực hiện đề án;

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Quyết định này.

#### **c) Bộ Tài chính**

- Thực hiện cân đối tài chính hàng năm để bố trí vốn từ ngân sách nhà nước cho việc thực hiện Quyết định này;

- Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, quản lý việc sử dụng và thanh quyết toán vốn theo quy định;

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, giám sát thực hiện Quyết định này.

d) Bộ Công an và Bộ Quốc phòng

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng quy chế hoạt động về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; bố trí lực lượng tham gia đào tạo, tập huấn nghiệp vụ kỹ thuật chữa cháy rừng;

- Đề xuất xây dựng dự án liên quan đến lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Bộ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt.

đ) Các Bộ, ngành khác: Theo chức năng nhiệm vụ của từng Bộ, ngành có trách nhiệm phối hợp Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các tỉnh xử lý các vấn đề liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện dự án đầu tư nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng thuộc địa phương sau khi có ý kiến bằng văn bản về dự án của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Hàng năm, căn cứ vào nội dung và tiến độ thực hiện, báo cáo kế hoạch vốn về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

c) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Kiểm tra, giám sát và đánh giá

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm lập chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện. Đề xuất với Ban Chỉ đạo nhà nước về kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng hoặc tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ các biện pháp giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh phù hợp với điều kiện thực tế.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTTT, các Vụ: TCCV, NC, PL, KTTH, V.III, V.I, TKBT;
- Lưu: VT, KTN (3b). M. 216

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Hoàng Trung Hải**